

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỐNG NHẤT
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2023/HSST
Ngày: 21 - 4 - 2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỐNG NHẤT, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Lan

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Sóng Thành

Ông Nguyễn Thành Lam

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Văn Tuấn – Thư ký tòa án, Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hằng – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 4 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 81A/2023/TLST-HS ngày 09 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68A/2023/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 3 năm 2023 và quyết định hoãn phiên tòa số 85/2023/HSST – QĐ ngày 10/4/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Tá V**; tên gọi khác: không; giới tính: Nam; sinh năm 1986 tại tỉnh Hà Nội. Nơi cư trú: Thôn 4, xã S, huyện H, thành phố Hà Nội. Trình độ văn hoá: 12/12. Nghề nghiệp: lái xe. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không. Họ tên cha: Nguyễn Tá T – Sinh năm: 1959 (Còn sống). Họ tên mẹ: Nguyễn Thị N – Sinh năm: 1968 (Còn sống). Bị cáo là con thứ nhất trong gia đình có 03 anh em, có vợ Nguyễn Thị T – sinh năm: 1990 và có 03 con (Con lớn nhất sinh năm 2011; con nhỏ nhất sinh năm 2016).

Tiền án, tiền sự: Không.

Hiện bị cáo đang áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 18/8/2022.

- Bị hại:

+ Chị Nguyễn Thị Xuân H (đã chết)

Đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Hoàng Văn Q, bà Hồ Thị L, ông Hoàng Văn Q, chị Hoàng Thị H (vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

+ Anh Trần Minh N, sinh năm 1998

Địa chỉ: ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 20/02/2022, Nguyễn Tá V (có Giấy phép lái xe hạng E, số 010125008661 do sở giao thông vận tải Hà Nội cấp ngày 15/6/2021), điều khiển xe ô tô khách biển số: 29B-412.63 đi từ Nghệ An vào thành phố Hồ Chí Minh, lưu thông trên Quốc Lộ 1A hướng Bắc - Nam.

Khoảng 22 giờ 15 phút cùng ngày, V điều khiển xe ô tô khách 29B-412.63 đến Km1832+350 QL1A, thuộc khu phố Lập Thành, thị trấn Dầu Giây, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai, khi đang lưu thông trên phần đường hỗn hợp hướng Dầu Giây - Biên Hòa, thì phát hiện phía trước xe ô tô khách 29B-412.63 có xe mô tô biển số 60C1- 944.17 do Trần Minh N, sinh năm: 1998, ngụ: ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai điều khiển chở phía sau Hoàng Thị Xuân H, sinh năm: 1998, ngụ: ấp T, xã X, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai đang dừng đèn đỏ tại Ngã tư Dầu Giây (hướng Dầu Giây - Biên Hòa), V đạp phanh, kéo thắng tay nhưng không tạo ra lực phanh nên xe ô tô khách 29B-412.63 đã đâm trực diện vào đuôi xe mô tô 60C1-944.17 và đẩy đi một đoạn. Đuôi xe mô tô 60C1-944.17 bị dính vào phía bên phải đầu xe ô tô khách 29B-412.63 (gần vị trí đèn chiếu sáng trước), Trần Minh N và Hoàng Thị Xuân H té xuống đường, bị bánh trước xe ô tô khách 29B-412.63 đụng trúng (Trần Minh N bị bánh trước bên phải lăn qua chân phải, Hoàng Thị Xuân H bị bánh trước bên trái đụng trúng đè lên phần vai, lưng và cánh tay phải trong tư thế nằm sấp).

Hậu quả: Hoàng Thị Xuân H chết tại chỗ, Trần Minh N bị thương đưa đi cấp cứu, 02 xe hư hỏng. Thương tích của Trần Minh N gồm: Gãy mẫu động lớn vai phải + gãy hở mất xương mắt cá chân phải (theo chẩn đoán tại Giấy ra viện số 2206CT/22 ngày 22/4/2022 của Bệnh viện Chấn thương chỉnh hình TP. Hồ Chí Minh).

Kết quả Trưng cầu giám định nguyên nhân tử vong đối với nạn nhân Hoàng Thị Xuân H (Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 079/TT/2022 ngày 09/3/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đồng Nai):

+ Dấu hiệu chính qua giám định: Đa vị trí tổn thương: đầu, mặt, cổ, ngực, vai và tay; Đa hình thái tổn thương: Rách da cơ, bầm tụ máu, gãy xương, nứt sọ, dập phổi.

+ Nguyên nhân tử vong: Đa chấn thương: chấn thương sọ não gây nứt sọ vùng chẩm trái, chảy máu nội sọ; chấn thương mặt gây gãy xương hàm dưới vùng cằm.

- Cơ quan CSĐT Công an huyện Thống Nhất đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 176A/QĐ-CSĐT ngày 20/9/2022 giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với Trần Minh N, nhưng Trần Minh N đã từ chối đi giám định. Cơ quan CSĐT đã ra Quyết định dẫn giải số 06/QĐ-CSĐT ngày 25/9/2022 đối với Trần Minh N nhưng Trần Minh N đã không có mặt tại địa phương khi tiến hành dẫn giải.

Căn cứ kết quả khám nghiệm xác định hiện trường sau khi xảy ra tai nạn như sau:

Vụ tai nạn xảy ra trên đoạn đường ngoài khu vực đông dân cư, là đoạn đường thẳng một chiều có chiều rộng là 07,00m, đường một chiều được chia làm 02 làn xe cơ giới mặt đường được rải nhựa, mỗi làn xe rộng 3,5m. Khu vực đoạn đường xảy ra vụ tai nạn là gần khu vực công trình cầu vượt Dầu Giây, chưa có biển báo phân làn cụ thể. Đoạn đường xảy ra vụ tai nạn giao thông thoáng, không có chướng ngại vật.

Chọn cột đèn tín hiệu giao thông tại ngã tư Dầu Giây theo hướng đi Bình Thuận – thành phố Hồ Chí Minh làm điểm mốc. Lấy mép đường bên phải hướng Bình Thuận đi thành phố Hồ Chí Minh là hướng chuẩn.

Hiện trường vụ tai nạn giao thông theo hướng Bình Thuận đi thành phố Hồ Chí Minh được mô tả như sau:

Vị trí của xe khách biển số 29B-41263 sau tai nạn đầu xe hướng về ngã tư Dầu Giây, đuôi xe hướng về Bình Thuận. Bánh sau bên phải xe ô tô cách mép đường chuẩn 1m90 và bánh trước bên phải xe khách cách mép đường chuẩn là 2m60 và cách điểm mốc là 5m80.

Nạn nhân Hoàng Thị Xuân H trong tình trạng nằm úp xuống mặt đường. Thân người nằm xuống dưới gầm xe và bánh trước bên trái cán lên. Đầu nạn nhân cách mép đường chuẩn 5m1 và cách điểm mốc 8m1. Chân phải của nạn nhân cách mép đường chuẩn 6m20.

Xe mô tô 60C1- 944.17 dừng tại hiện trường trong tư thế đứng yên, hai bánh xe tiếp xúc trực tiếp với mặt đường xe không ngã do phần đuôi xe đã dính chặt vào đầu xe khách biển số 29B-41263. Đầu xe hướng về ngã tư Dầu Giây, đuôi xe hướng về Bình Thuận (theo chiều đi Bình Thuận về thành phố Hồ Chí Minh). Bánh trước và bánh sau cách mép đường chuẩn 3m10.

Vết máu kích thước 40cmx26cm để lại trên mặt đường tại hiện trường, phía sau bánh trước bên phải xe khách biển số 29B-41263 và cách mép đường chuẩn 5m50.

- Tại Kết luận giám định số 159/TTĐKXCG ngày 28/2/2022 Trung tâm đăng kiểm XCG Sở Giao thông vận tải Đồng Nai, kết luận: “Nguyên nhân gây mất phanh cầu 2 và phanh tay: Trong quá trình sử dụng, má phanh cầu 02 bị mòn, chủ phương tiện không kiểm tra điều chỉnh dẫn đến khe hở giữa má phanh và trống phanh quá lớn nên khi đạp phanh, má phanh và trống phanh ở bánh xe cầu 02 không ma sát với nhau, không tạo ra lực phanh”.

Tại công văn số 02/TTĐKXCG ngày 17 tháng 6 năm 2022 có đính chính kết luận giám định như sau: “Nguyên nhân gây mất phanh cầu 2 và phanh tay: Trong quá trình sử dụng, má phanh cầu 02 bị mòn dẫn đến khe hở giữa má phanh và trống phanh quá lớn nên khi đạp phanh, má phanh và trống phanh ở bánh xe cầu 02 không ma sát với nhau, không tạo ra lực phanh”.

Khi xảy ra tai nạn chủ yếu va chạm ở phần đầu xe gây hư Ga lăng mặt trước đầu xe, cạnh đầu xe bên phải bị rách và đèn sương mù bên phải rời khỏi vị trí, không ảnh

hưởng đến các hệ thống khác của xe. Căn cứ vào biên bản khám nghiệm phương tiện vụ tai nạn, 02 đoạn clip ghi hình xảy ra tai nạn và tình trạng xe sau tai nạn thì trước khi xảy ra tai nạn, xe không đủ điều kiện an toàn kỹ thuật để tham gia giao thông”.

Quá trình điều tra, Nguyễn Tá V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Về vật chứng của vụ án:

- 01(một) xe ô tô khách biển số: 29B – 412.63, nhãn hiệu THACO, số loại KB120SE, số khung: NHTPB42M7C021336, số máy: MD9M5007346M, màu sơn: đỏ đen, 01 (một) Chứng nhận đăng ký xe ô tô 29B – 412.63; 01 (một) Chứng nhận kiểm định của xe ô tô 29B – 412.63, có giấy tờ hợp lệ, nguồn gốc rõ ràng, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thống Nhất đã trao trả cho chủ sở hữu.

- 01 (một) USB màu vàng, dung lượng 01GB, không nhãn hiệu, có chứa 02 đoạn video (trong và ngoài xe) của camera hành trình trên xe ô tô khách 29B-412.63, ghi hình lại nội dung, diễn biến quá trình lưu thông của các phương tiện trước, trong và sau khi xảy ra tai nạn giao thông là chứng cứ lưu hồ sơ vụ án.

- 01 (một) xe mô tô biển số: 60C1-944.17, nhãn hiệu YAMAHA, số loại YZF155, số khung 4740HK001022; số máy: G3J6E0033495, màu sơn: Xanh bạc; có giấy tờ hợp lệ, nguồn gốc rõ ràng, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thống Nhất đã trao trả cho chủ sở hữu.

- 01 (một) Giấy phép lái xe hạng E, số 010125008661 do sở giao thông vận tải Hà Nội cấp ngày 15/6/2021 mang tên: Nguyễn Tá V đề nghị chuyển tòa xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự:

Nguyễn Tá V đã bồi thường số tiền 160.000.000 đồng (một trăm sáu mươi triệu đồng), bao gồm: chi phí ma chay, mai táng, tổn thất tinh thần cho gia đình nạn nhân Hoàng Thị Xuân H. Gia đình nạn nhân Hoàng Thị Xuân H đã nhận đủ số tiền trên đồng thời có đơn bãi nại, cam kết không thắc mắc khiếu nại về dân sự đối với vụ tai nạn. Đồng thời chủ xe ô tô khách 29B-412.63 ngoài tiền chữa trị tại Bệnh viện, đã bồi thường cho Trần Minh N số tiền: 80.000.000đồng (tám mươi triệu đồng). Trần Minh N đã nhận đủ số tiền 80.000.000đồng, viết đơn bãi nại, cam kết không thắc mắc khiếu nại về dân sự đối với vụ việc trên, từ chối giám định tỷ lệ thương tích.

Cáo trạng số 01/CT.VKSTN-HS ngày 13/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Nguyễn Tá V về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai trình bày luận tội đối với bị cáo Nguyễn Tá V giữ nguyên quyết định như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Tá V từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (ba) năm đến 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án. Ngoài ra còn đề nghị về vật chứng vụ án và án phí.

* Bị cáo Nguyễn Tá V trình bày bào chữa và tranh luận: Bị cáo không có ý kiến tranh luận về tội danh. Trong quá trình điều khiển xe đường dài, bị cáo không lường trước được sự cố xảy ra.

* Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo Nguyễn Tá V thừa nhận hành vi của bản thân là sai, vi phạm pháp luật. Bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất để có điều kiện làm việc, chăm lo cho các con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thống Nhất, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Thị Xuân H là ông Hoàng Văn Q, bà Hồ Thị L, ông Hoàng Văn Q, chị Hoàng Thị H, bị hại Anh Trần Minh N mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa, tuy nhiên đã có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về chứng cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo: Trên cơ sở lời khai của bị cáo, căn cứ vào biên bản hiện trường, bản giám định pháp y, biên bản khám nghiệm các phương tiện liên quan, lời khai của bị hại anh N, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đủ căn cứ xác định: Khoảng 22 giờ 15 phút ngày 20/02/2022, Nguyễn Tá V (Có Giấy phép lái xe hạng E số 010125008661 do sở giao thông vận tải Hà Nội cấp ngày 15/6/2021) điều khiển xe ô tô khách biển số: 29B-412.63 đến Km1832+350 QL1A, thuộc khu phố Lập Thành, thị trấn Dầu Giây, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai lưu thông trên phần đường hỗn hợp hướng Dầu Giây - Biên Hòa, không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn khi đến đoạn đường giao nhau và có biển báo, không làm chủ tay lái làm xe 29B-412.63 đâm thẳng vào đuôi xe mô tô 60C1-944.17 do Trần Minh N, sinh năm: 1998, trú tại: ấp Thọ Hòa, xã Xuân Thọ, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai điều khiển chở phía sau Hoàng Thị Xuân H, sinh năm: 1998, trú tại: ấp Thọ Bình, xã Xuân Thọ, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai đang dừng đèn đỏ tại Ngã tư Dầu Giây (hướng Dầu Giây - Biên Hòa) làm Hoàng Thị Xuân H chết tại chỗ, Trần Minh N bị thương đưa đi cấp cứu, 02 xe hư hỏng.

Hành vi trên của Nguyễn Tá V đã vi phạm vào tại khoản 1, Điều 12 Luật giao thông đường bộ, Điều 5 Thông tư 31/2019/TT – BGTVT gây hậu quả nghiêm trọng

nên đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ quy định:

“Điều 12. Tốc độ xe và khoảng cách giữa các xe:

1. Người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường và phải giữ một khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình; ở nơi có biển báo “cự ly tối thiểu giữa 2 xe” phải giữ khoảng cách không nhỏ hơn số ghi trên biển báo”.

Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT quy định:

“Điều 5: Các trường hợp phải giảm tốc độ:

Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau:

3. Qua nơi đường bộ giao nhau cùng mức; nơi đường bộ giao nhau cùng mức với đường sắt; đường vòng; đường có địa hình quanh co, đèo dốc; đoạn đường có mặt đường hẹp, không êm thuận;

Điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người”.

Như vậy, cáo trạng số 01/CT.VKS - TN ngày 13/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Nguyễn Tá V là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng. Nguyên nhân chính xảy ra tai nạn là do bị cáo không chấp hành đúng quy định về “Các hành vi bị nghiêm cấm” được quy định tại Khoản 1, điều 12 của Luật giao thông đường bộ khi tham gia giao thông.

Cụ thể, Nguyễn Tá V điều khiển xe trong tình trạng không chú ý quan sát phía trước, không giữ khoảng cách an toàn với các xe lưu thông phía trước cùng chiều theo quy định, không giảm tốc độ để dừng lại một cách an toàn khi qua nơi đường bộ giao nhau cùng mức ... Dẫn đến không làm chủ được tay lái và va chạm vào xe xe mô tô 60C1-944.17, gây chết 01 (một) người, bị thương 01 (một) người và hư hỏng tài sản.

Hành vi trên của Nguyễn Tá V đã vi phạm khoản 1 điều 12 Luật giao thông đường bộ, Thông tư liên tịch số 31/2019/TT - BGTVT gây hậu quả nghiêm trọng nên đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy tình hình tai nạn giao thông xảy ra tại địa bàn huyện Thống Nhất trong thời gian qua có luôn diễn biến phức tạp, bị cáo điều khiển xe khách là nguồn nguy hiểm cao độ, điều khiển xe không chú ý quan sát, không giữ khoảng cách an toàn với các xe lưu thông phía trước cùng chiều theo quy định, không giảm tốc độ để dừng lại một cách an toàn khi qua nơi đường bộ giao nhau cùng mức ... nên hành vi của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm mà hành vi của bị cáo đã gây ra nhằm cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp không có tình tiết tăng nặng.

Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã chủ động bồi thường, khắc phục hậu quả thiệt hại cho gia đình bị hại. Đại diện hợp pháp của bị hại (chị Hoàng Thị Xuân H) có “Đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự” và xin giảm nhẹ cho bị cáo V. Bị cáo có nhân thân tốt, có hoàn cảnh gia đình khó khăn, có xác nhận của chính quyền địa phương nơi cư trú. Gia đình bị cáo thuộc thành phần có công với cách mạng. Mặt khác, bị hại anh Trần Minh N có đơn trình bày về việc yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Nguyễn Tá V. Theo anh N xác định, ngoài khoản tiền chi phí điều trị tại bệnh viện và khoản bồi thường thiệt hại mà anh N đã nhận từ bị cáo thì kể từ thời điểm xảy ra tai nạn đến nay, hàng tháng bị cáo Nguyễn Tá V vẫn hỗ trợ một khoản tiền nhằm giảm bớt gánh nặng kinh tế cho bị hại. Căn cứ quy định điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo Nguyễn Tá V một phần khi quyết định hình phạt.

Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo V có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, bản thân luôn chấp hành tốt các quy định của pháp luật được chính quyền địa phương nơi cư trú xác nhận. Bị cáo là lao động chính trong gia đình nuôi dưỡng nhiều thân nhân phụ thuộc. Nhận thấy, việc không cách ly bị cáo để cải tạo không gây nguy hiểm cho xã hội, do vậy Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự để xử phạt tù nhưng cho hưởng án treo đối với bị cáo, giao chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú quản lý, giám sát đối với bị cáo cũng đủ nghiêm, tạo điều kiện cho bị cáo hưởng sự khoan hồng của pháp luật, cải tạo thành công dân biết tuân thủ pháp luật.

[4] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Nguyễn Tá V đã bồi thường số tiền 160.000.000 đồng (một trăm sáu mươi triệu đồng), bao gồm: chi phí ma chay, mai táng, tổn thất tinh thần cho gia đình nạn nhân Hoàng Thị Xuân H. Gia đình nạn nhân Hoàng Thị Xuân H đã nhận đủ số tiền trên đồng thời có đơn bãi nại, cam kết không thắc mắc khiếu nại về dân sự đối với vụ tai nạn. Đồng thời chủ xe ô tô khách 29B-412.63 ngoài tiền chữa trị tại Bệnh viện, đã bồi thường cho Trần Minh N số tiền: 80.000.000 đồng (tám mươi triệu đồng). Trần Minh N đã nhận đủ số tiền

80.000.000đồng, viết đơn bãi nại, cam kết không thắc mắc khiếu nại về dân sự đối với vụ việc trên, từ chối giám định tỷ lệ thương tích.

[5] Về vật chứng vụ án:

- 01(một) xe ô tô khách biển số: 29B – 412.63, nhãn hiệu THACO, số loại KB120SE, số khung: NHTPB42M7C021336, số máy: MD9M5007346M, màu sơn: đỏ đen, 01 (một) Chứng nhận đăng ký xe ô tô 29B – 412.63; 01 (một) Chứng nhận kiểm định của xe ô tô 29B – 412.63, có giấy tờ hợp lệ, nguồn gốc rõ ràng, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thống Nhất đã trao trả cho chủ sở hữu là đúng quy định pháp luật.

- 01 (một) USB màu vàng, dung lượng 01GB, không nhãn hiệu, có chứa 02 đoạn video (trong và ngoài xe) của camera hành trình trên xe ô tô khách 29B-412.63, ghi hình lại nội dung, diễn biến quá trình lưu thông của các phương tiện trước, trong và sau khi xảy ra tai nạn giao thông là chứng cứ lưu hồ sơ.

- 01 (một) xe mô tô biển số: 60C1-944.17, nhãn hiệu YAMAHA, số loại YZF155, số khung 4740HK001022; số máy: G3J6E0033495, màu sơn: Xanh bạc; có giấy tờ hợp lệ, nguồn gốc rõ ràng, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thống Nhất đã trao trả cho chủ sở hữu là đúng quy định pháp luật.

- 01 (một) Giấy phép lái xe hạng E, số 010125008661 do sở giao thông vận tải Hà Nội cấp ngày 15/6/2021 mang tên: Nguyễn Tá V đề nghị chuyển tòa xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo Nguyễn Tá V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

* Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất tại phiên tòa phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tá V phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tá V 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án (21/4/2023)

Giao bị cáo Nguyễn Tá V cho Ủy ban nhân dân xã Song Phương, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách: “Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm N vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có

thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

2. Biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46 của Bộ luật Hình sự, tuyên trả cho bị cáo 01 (một) Giấy phép lái xe hạng E, số 010125008661 do sở giao thông vận tải Hà Nội cấp ngày 15/6/2021 mang tên: Nguyễn Tá V (*hiện đang lưu giữ trong hồ sơ vụ án*) khi án có hiệu lực pháp luật.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án:

Bị cáo Nguyễn Tá V phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người đại diện hợp pháp của bị hại chị Nguyễn Thị Xuân H, bị hại anh Trần Minh N vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày được tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án theo quy định.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Đại diện của bị hại;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND H. Thống Nhất;
- Cq. CSĐT CA H. Thống Nhất;
- Cq. THA HS H. Thống Nhất;
- Nhà tạm giữ CA H. Thống Nhất;
- CCTHADS H. Thống Nhất;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Hoàng Thị Lan